

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê duyệt Quyết toán thu chi ngân sách năm 2017

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 1354/TTr-UBND ngày 06/7/2018 của UBND Thị xã Bỉm Sơn về việc đề nghị phê duyệt Quyết toán thu chi ngân sách năm 2017; Báo cáo thẩm tra số 71/BC-HĐND ngày 11/7/2018 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND Thị xã và ý kiến thảo luận của Đại biểu HĐND Thị xã.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Quyết toán thu chi ngân sách năm 2017 với các nội dung sau:

1. Thu Ngân sách nhà nước.

Đơn vị tính: Nghìn đồng.

TT	Nội dung	Tổng thu NSNN	Trong đó phân chia theo các cấp ngân sách			
			NSTW	NS Tỉnh	NS Thị	NS Xã
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5
	Tổng số	474.803.927	4.042.491	147.693.475	255.116.593	67.951.368
I	Tổng thu NSNN	359.421.692	4.042.491	147.404.398	175.304.189	32.670.614
1	Tổng các khoản thu cân đối NSNN	343.840.996	4.042.490	147.404.398	162.090.695	30.303.412
-	Thu nội địa	319.137.256	4.042.490	147.404.398	143.762.935	23.927.432
-	Thu kết dư NS năm trước	15.868.196			10.646.670	5.221.526
-	Thu chuyển nguồn từ NS năm trước	8.835.544			7.681.090	1.154.454
2	Các khoản thu quản lý qua kho bạc	15.580.696			13.213.494	2.367.202
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	115.024.798			79.744.044	35.280.754
1	Bổ sung cân đối	73.904.617			55.209.000	18.695.617
2	Bổ sung có mục tiêu	41.120.181			24.535.044	16.585.137
III	Thu hoàn trả giữa các cấp ngân sách	357.437		289.077	68.360	

2. Thu Ngân sách địa phương.

Đơn vị tính: Nghìn đồng.

TT	Nội dung	Tổng NSNN	Trong đó	
			NS Thị	NS Xã
A	B	1=2+3	2	3
	Tổng số thu NSDP	323.067.961	255.116.593	67.951.368
1	Các khoản thu từ NSDP hưởng 100%	7.240.036	2.127.941	5.112.095
2	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ %	160.450.331	141.634.994	18.815.337
3	Thu kết dư năm trước	15.868.196	10.646.670	5.221.526
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	8.835.544	7.681.090	1.154.454
5	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	115.024.798	79.744.044	35.280.754
-	Bổ sung cân đối	73.904.617	55.209.000	18.695.617
-	Bổ sung có mục tiêu	41.120.181	24.535.044	16.585.137
6	Thu hoàn trả giữa các cấp NS	68.360	68.360	
7	Các khoản thu quản lý qua kho bạc	15.580.696	13.213.494	2.367.202

3. Chi Ngân sách địa phương.

Đơn vị tính: Nghìn đồng.

TT	Nội dung	Tổng chi	Trong đó	
			Thị xã	Xã phường
A	B	1=2+3	2	3
	Tổng số chi NSDP	300.076.140	239.557.904	60.518.236
1	Chi đầu tư phát triển	60.598.687	42.700.630	17.898.057
2	Chi thường xuyên	192.856.481	154.404.641	38.451.840
3	Chi bổ sung ngân sách cấp dưới	35.280.754	35.280.754	
4	Chi chuyển nguồn sang năm sau	10.982.781	6.882.802	4.099.979
5	Chi hoàn trả giữa các cấp ngân sách	357.437	289.077	68.360

4. Chênh lệch thu chi Ngân sách địa phương:

Đơn vị tính: Nghìn đồng.

TT	Nội dung	Tổng số	NS cấp thị	NS cấp xã
A	B	1=2+3	2	3
1	Tổng thu NSDP	323.067.961	255.116.593	67.951.368
2	Tổng chi NSDP	300.076.140	239.557.904	60.518.236
3	Tổng chênh lệch thu - chi	22.991.821	15.558.689	7.433.132
3.1	Các khoản kinh phí chưa thực hiện chuyển nguồn	20.894.065	15.104.115	5.789.950
-	Tiền sử dụng đất chưa phân bổ	2.123.891	1.023.581	1.100.310
-	Thuế; phí, lệ phí, khác chưa phân bổ	2.394.925	2.226.085	168.840
-	Tạm ứng chưa thanh toán	0		
-	Dự dự toán chưa chuyển nguồn	546.655		546.655
-	Huy động, đóng góp chưa sử dụng	2.161.309	1.969.290	192.019
-	Dự phòng còn lại chưa sử dụng	283.946		283.946
-	Các khoản bổ sung mục tiêu chưa phân bổ	588.223		588.223
-	Nguồn CCTL chưa chuyển nguồn	8.000.049	6.833.691	1.166.358
-	Nguồn khác chưa phân bổ, sử dụng	4.795.068	3.051.469	1.743.599
3.2	Thực kết dư ngân sách	2.097.756	454.574	1.643.182

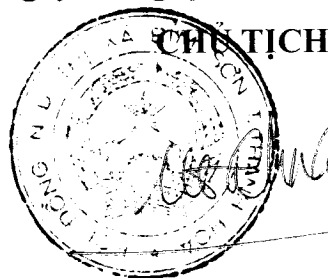
Điều 2. Giao UBND Thị xã căn cứ Nghị quyết này và các quy định hiện hành của pháp luật, ban hành quyết định cụ thể về “Quyết toán thu ngân sách địa phương, chi ngân sách thị xã năm 2017” chỉ đạo các ngành thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo HĐND Thị xã.

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và các Đại biểu HĐND thị xã có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND thị xã khoá XI, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (B/c);
- Thường trực Thị uỷ (B/c);
- UBND thị xã;
- UBMTTQ và các Đoàn thể;
- Đại biểu HĐND Thị xã;
- TT.HĐND, UBND các xã, phường;
- Các ngành, CQ, ĐV trên địa bàn;
- Lưu: VT.



Nguyễn Tiên Thuận